TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **91/**2021/QĐST-HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 10 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 giữa:

- Chị **Đoàn Thị Thu H**, sinh năm 1974.
- Anh **Vũ Công K**, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị Thu H với anh Vũ Công K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể nư sau:

- *Về con chung:*

+ Chị Đoàn Thị Thu H và anh Vũ Công K cùng xác định: Đối với con chung là cháu Vũ Tuyết A, sinh ngày 27/02/2000 đã đủ 18 tuổi trưởng thành, có khả năng tự lao động được và sức khỏe phát triển bình thường nên chị Đoàn Thị Thu H và anh Vũ Công K cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Giao cháu Vũ Đoàn Minh Á, sinh ngày 15/4/2007 cho chị Đoàn Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Vũ Công K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đoàn Thị Thu H. Anh Vũ Công K có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không bị ai cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung, đất đai chung:* Chị Đoàn Thị Thu H và anh Vũ Công K cùng xác định, quá trình chung sống vợ chồng có một số tài sản chung, đất đai chung nhưng tự thỏa thuận chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về vay nợ chung*: Chị Đoàn Thị Thu H và anh Vũ Công K cùng xác định không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*:

+ Chị Đoàn Thị Thu H phải chịu số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004470 ngày 14/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Đoàn Thị Thu H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

+ Anh Vũ Công K không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND thị trấn T (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND huyện Hàm Yên.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Tùng